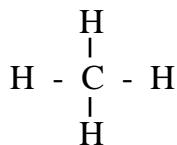


## ĐÁP ÁN ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA 1 TIẾT LẦN 1 – HK2

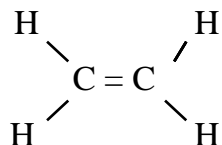
**DANG 1:** Viết công thức phân tử, công thức cấu tạo (khai triển ,thu gọn) của : Metan, Etilen, Axetilen, metyl clorua, đibrom etan, tetrabrom etan,  $C_4H_{10}$ ,  $C_3H_7Cl$

Metan ( $CH_4$ ):



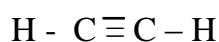
Rút gọn:  $CH_4$

Etilen ( $C_2H_4$ ):



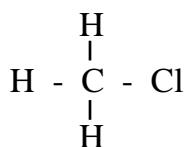
Rút gọn:  $CH_2 = CH_2$

Axetilen ( $C_2H_2$ ):



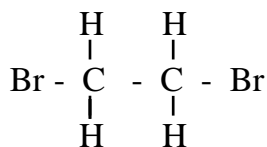
Rút gọn:  $HC \equiv CH$

Metyl clorua ( $CH_3Cl$ ):



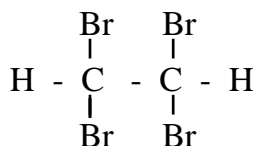
Rút gọn:  $CH_3Cl$

Đibrom etan ( $C_2H_4Br_2$ ):



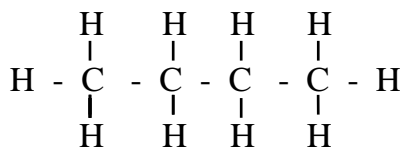
Rút gọn:  $Br - CH_2 - CH_2 - Br$

Tetrabrom etan ( $C_2H_2Br_4$ ):

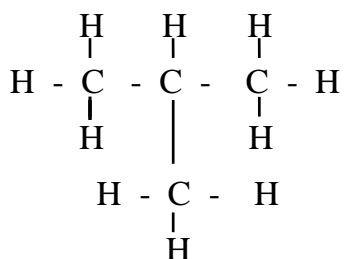


Rút gọn:  $Br_2 - CH - CH - Br_2$

$C_4H_{10}$ :



Rút gọn:  $CH_3 - CH_2 - CH_2 - CH_3$



Rút gọn:  $CH_3 - \underset{\text{CH}_3}{\text{CH}} - CH_3$

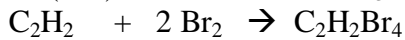
C<sub>3</sub>H<sub>7</sub>Cl:



**DANG 2: Bằng phương pháp hóa học, nhận biết các khí trong các lọ mất nhãn:**

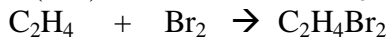
a/ Cacbonđioxit, Metan, Axetilen

	Cacbonđioxit (CO <sub>2</sub> )	Metan (CH <sub>4</sub> )	Axetilen (C <sub>2</sub> H <sub>2</sub> )
Dd Ca(OH) <sub>2</sub>	Kết tủa trắng	Không hiện tượng	Không hiện tượng
Dd Br <sub>2</sub>	X	Không hiện tượng	Mất màu da cam



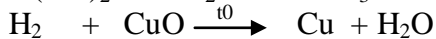
b/ Cacbonđioxit, Metan, Etilen

	Cacbonđioxit (CO <sub>2</sub> )	Metan (CH <sub>4</sub> )	etilen (C <sub>2</sub> H <sub>4</sub> )
Dd Ca(OH) <sub>2</sub>	Kết tủa trắng	Không hiện tượng	Không hiện tượng
Dd Br <sub>2</sub>	X	Không hiện tượng	Mất màu da cam

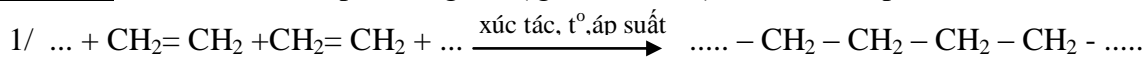


c/ Cacbonđioxit, Metan, Hidro

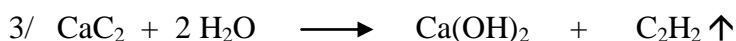
	Cacbonđioxit (CO <sub>2</sub> )	Metan (CH <sub>4</sub> )	Hidro (H <sub>2</sub> )
Dd Ca(OH) <sub>2</sub>	Kết tủa trắng	Không hiện tượng	Không hiện tượng
CuO đun nóng	X	Không hiện tượng	Xuất hiện chất rắn màu đỏ gạch



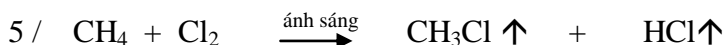
**DANG 3: Hoàn thành các phản ứng sau ( ghi điều kiện), đọc tên sản phẩm?**



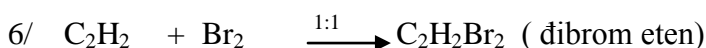
Poli etilen (PE)

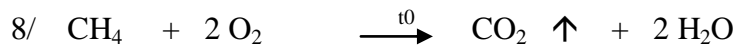
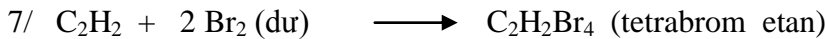


Canxi hidroxit    axetilen

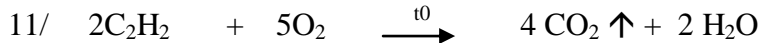


Metyl clorua    Hidro clorua

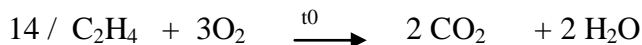
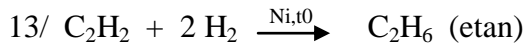
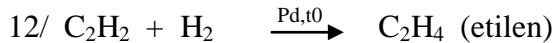




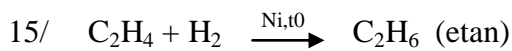
Cacbon đioxit



Cacbon đioxit



Cacbon đioxit



#### **DANG 4:**

Câu 1 + 3:

Metan cháy tỏa ra rất nhiều nhiệt. Hỗn hợp gồm một thể tích metan và hai thể tích oxi là hỗn hợp nổ mạnh. Đây là nguyên nhân gây ra các vụ nổ trong hầm mỏ.



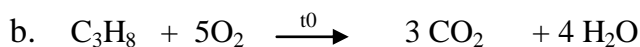
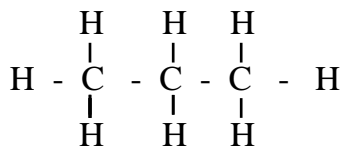
Biện pháp: thông gió để giảm lượng khí metan, cấm các hành động gây ra tia lửa như bật diêm, hút thuốc... trong các hầm khai thác than.

Câu 2: vì những trái chín sinh ra một lượng nhỏ khí etilen, khí này có tác dụng xúc tiến quá trình hô hấp của tế bào trái cây và làm trái cây mau chín

Câu 4: phải làm thông thoáng khí trước khi xuống giếng sâu bằng cách dội nhiều xô nước xuống giếng hay dùng 1 cành cây dài thả xuống giếng rồi kéo lên kéo xuống nhiều lần, đeo bình dưỡng khí...

Câu 5:

a. CTCT của  $\text{C}_3\text{H}_8$

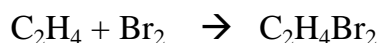


c. Khi bị rò rỉ ra em phải khóa van ga, kiểm tra khóa van, tắt cầu giao điện, mở cửa sổ thông thoáng, thông báo cho người lớn...

Biện pháp tránh rò rỉ khí ga: khóa ga sau mỗi lần sử dụng; kiểm tra van, dây ga thường xuyên; thay van, dây ga định kì; mua ga ở những nơi uy tín....

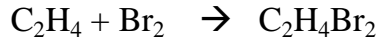
#### **B. BÀI TOÁN**

**BÀI 1:**



b.

$$n_{C_2H_4Br_2} = \frac{m}{M} = \frac{56,4}{188} = 0,3(mol)$$



$$1 \quad 1 \quad 1 \quad (mol)$$

$$0,3 \quad 0,3 \quad 0,3 \quad (mol)$$

$$V_{C_2H_4} = n \cdot 22,4 = 0,3 \cdot 22,4 = 6,72 (l)$$

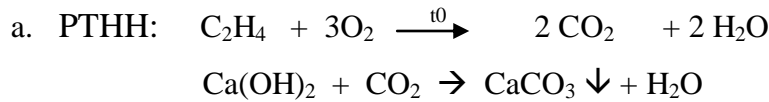
$$V_{CH_4} = V_{hh} - V_{C_2H_4} = 11,2 - 6,72 = 4,48 (l)$$

c.

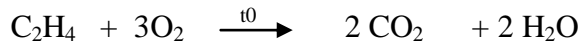
$$\%V_{C_2H_4} = \frac{V_{C_2H_4}}{V_{hh}} \cdot 100\% = \frac{6,72}{11,2} \cdot 100 = 60(\%)$$

$$\%V_{CH_4} = 100\% - 60\% = 40 \%$$

Bài 2:



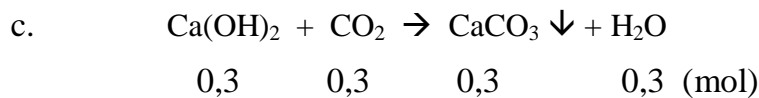
b.  $n_{C_2H_4} = \frac{V}{22,4} = \frac{3,36}{22,4} = 0,15(mol)$



$$1 \quad 3 \quad 2 \quad 2 \quad (mol)$$

$$0,15 \quad 0,45 \quad 0,3 \quad 0,3 \quad (mol)$$

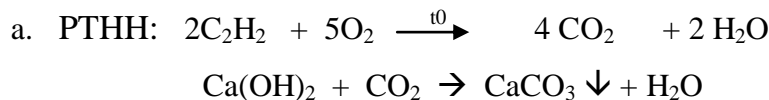
$$V_{O_2} = n \cdot 22,4 = 0,45 \cdot 22,4 = 10,08 (l)$$



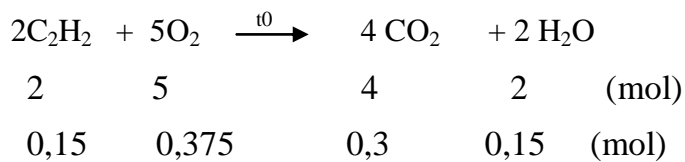
$$\begin{aligned} \text{Độ tăng khối lượng bình ddCa(OH)}_2 &= m_{CO_2} + m_{H_2O} \\ &= 0,3 \cdot 44 + 0,3 \cdot 18 \\ &= 18,6(g) \end{aligned}$$

$$m_{CaCO_3} = n \cdot M = 0,3 \cdot 100 = 30(g)$$

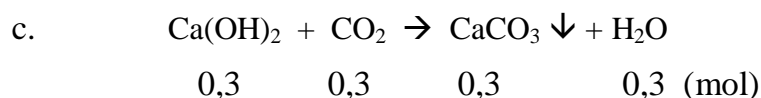
Bài 3:



$$b. \quad n_{C_2H_2} = \frac{V}{22,4} = \frac{3,36}{22,4} = 0,15(\text{mol})$$



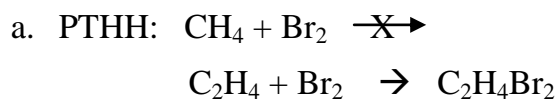
$$V_{O_2} = n \cdot 22,4 = 0,375 \cdot 22,4 = 8,4 \text{ (l)}$$



$$\begin{aligned}
 \text{Độ tăng khối lượng bình ddCa(OH)}_2 &= m_{CO_2} + m_{H_2O} \\
 &= 0,3 \cdot 44 + 0,15 \cdot 18 \\
 &= 15,9(\text{g})
 \end{aligned}$$

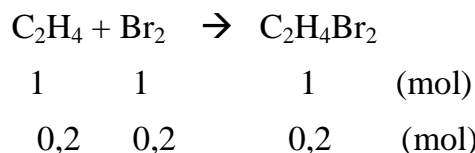
$$m_{CaCO_3} = n \cdot M = 0,3 \cdot 100 = 30(\text{g})$$

#### BÀI 4:



b. Đồi 200ml = 0,2lit

$$n_{Br_2} = C_M \cdot V_{dd} = 1 \cdot 0,2 = 0,2 \text{ (mol)}$$



$$V_{C_2H_4} = n \cdot 22,4 = 0,2 \cdot 22,4 = 4,48 \text{ (l)}$$

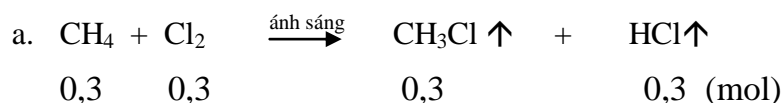
$$V_{CH_4} = V_{hh} - V_{C_2H_4} = 5,6 - 4,48 = 1,12 \text{ (l)}$$

c.

$$\%V_{C_2H_4} = \frac{V_{C_2H_4}}{V_{hh}} \cdot 100\% = \frac{4,48}{5,6} \cdot 100 = 80(\%)$$

$$\%V_{CH_4} = 100\% - 80\% = 20 \%$$

#### BÀI 5:



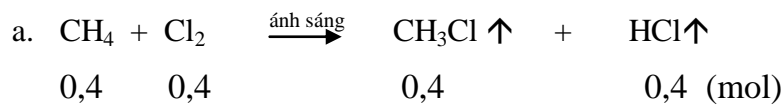
$$n_{CH_4} = \frac{V}{22,4} = \frac{6,72}{22,4} = 0,3(\text{mol})$$

$$V_{Cl_2} = n \cdot 22,4 = 0,3 \cdot 22,4 = 6,72 \text{ (l)}$$

$$b. \quad m_{\text{CH}_3\text{Cl}} (\text{lý thuyết}) = n \cdot M = 0,3 \cdot 50,5 = 15,15(\text{g})$$

$$m_{\text{CH}_3\text{Cl}} (\text{thực tế}) = \frac{m_{\text{CH}_3\text{Cl}} (\text{lythuyet})}{100\%} \cdot H\% = \frac{15,15 \cdot 80}{100} = 12,12(\text{g})$$

### BÀI 6:



$$n_{\text{CH}_3\text{Cl}} = \frac{V}{22,4} = \frac{8,96}{22,4} = 0,4(\text{mol})$$

$$V_{\text{Cl}_2} = n \cdot 22,4 = 0,4 \cdot 22,4 = 8,96 \text{ (l)}$$

$$b. \quad m_{\text{CH}_4} (\text{lý thuyết}) = n \cdot M = 0,4 \cdot 16 = 6,4(\text{g})$$

$$m_{\text{CH}_4} (\text{thực tế}) = \frac{m_{\text{CH}_4} (\text{lythuyet})}{H\%} \cdot 100\% = \frac{6,4 \cdot 100}{80} = 8(\text{g})$$